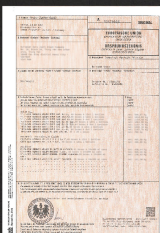


CHỨNG NHẬN TIÊU BIỂU



ĐỘNG CƠ



DẦU NHỚT ĐỘNG CƠ
SYNT SAE
SỨC RỬA ĐỘNG CƠ
ENGINE FLUSH

Hệ thống LẠM MÁT



NƯỚC LẠM MÁT
ANTIFREEZE G
ANTIFREEZE PLUS

Hệ thống KHÍ THẢI



VỆ SINH BỘ LỌC KHÍ THẢI
CATALYST CLEANER
DPF CLEANER

Hệ thống NHIÊN LIỆU



VỆ SINH KIM PHÂN
INJECTION CLEANER
DIESEL SYSTEM CLEANER

Hệ thống PHANH



DẦU PHANH
DOT 5.1

Hệ thống HỘP SỐ



ATF 9-9F



GERMAN
ADLER®



Made in Germany

Công ty TNHH German Adler Việt Nam | www.German-Adler.vn
A10-CT1 Nam Trung Yên, Cầu Giấy, Hà Nội | 08 1555 1999

PHỤ GIA

VỆ SINH KIM PHUN XĂNG INJECTION CLEANER (D130)

TÍNH NĂNG NỔI BẬT:

- Đổ trực tiếp vào bình nhiên liệu
- Làm sạch hệ thống nhiên liệu
- Giảm mức tiêu hao nhiên liệu
- Tăng cường hiệu suất - tuổi thọ động cơ



DUNG TÍCH: 300ml
Khuyến nghị sử dụng với 60 lít xăng sau mỗi 5.000 km

VỆ SINH KIM PHUN DIESEL DIESEL SYSTEM CLEANER (D190)

TÍNH NĂNG NỔI BẬT:

- Đổ trực tiếp vào bình nhiên liệu
- Làm sạch hệ thống nhiên liệu
- Giảm mức tiêu hao nhiên liệu
- Tăng cường hiệu suất - tuổi thọ động cơ



DUNG TÍCH: 300ml
Khuyến nghị sử dụng với 70 lít dầu sau mỗi 5.000 km

SỨC RỬA ĐỘNG CƠ ENGINE FLUSH (D140)

TÍNH NĂNG NỔI BẬT:

- Loại bỏ cặn, muội carbon trong hệ thống động cơ
- Bảo vệ hệ thống nhiên liệu khỏi bị ăn mòn
- Giảm thiểu khí thải độc hại
- Giảm tiêu hao nhiên liệu
- Dùng được với 6 lít dầu động cơ



DUNG TÍCH: 300ml
Khuyến nghị sử dụng với 5.000 km

VỆ SINH BẦU LỌC KHÍ THẢI CATALYST CLEANER (D125)

TÍNH NĂNG NỔI BẬT:

- Đổ trực tiếp vào bình nhiên liệu
- Loại bỏ cặn trong hệ thống khí thải
- Giảm tiêu hao nhiên liệu
- Tăng cường hiệu suất động cơ



DUNG TÍCH: 300ml
Khuyến nghị sử dụng với 60 lít xăng sau mỗi 5.000 km

VỆ SINH BẦU LỌC KHÍ THẢI DPF CLEANER (D170)

TÍNH NĂNG NỔI BẬT:

- Đổ trực tiếp vào bình nhiên liệu
- Loại bỏ cặn trong hệ thống khí thải
- Giảm tiêu hao nhiên liệu
- Tăng cường hiệu suất động cơ



DUNG TÍCH: 300ml
Khuyến nghị sử dụng với 70 lít dầu sau mỗi 5.000 km

DẦU NHỚT HỘP SỐ

MERCEDES 9 CẤP ATF 9-9F (G017)

TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT:

- MB 236.16/236.17 | MB 236.41
- ZF 8 Speed (5671 090 255)
- Volvo G speed HY
- Mitsubishi ATF-13, ATF-PA
- VW G 052 540, G 055 005, G 055 162



BMW ZF 8-9 CẤP ATF 8-9 (G063)

TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT:

- ZF Lifeguardfluid 8 (5871 090 312)
- BMW L2108 (83 22 2 152 426)
- Jaguar 0210E 26444
- Land Rover LR 023288
- VW/Audi G 060 162 A1/A2/A6



TỰ ĐỘNG 10 CẤP ATF 9-6LV (G037)

TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT:

- Toyota/Lexus/Scion WS
- Hyundai/Kia SP-IV/SPH-IV
- Mitsubishi SP-IV
- MB 236.14/236.41
- Jaguar 8432/Land Rover TYK500050



LY HỢP KÉP ATF DS6 F (G035)

TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT:

- Audi / Volkswagen G 052 182 A2/A6
- G 052 529 A2/A6
- G 055 529 A2
- Porsche 043 207 29, 043 207 30
- Ford WSS-M2C-936-A, WSS-M2C-200-D2



TỰ ĐỘNG VỎ CẤP ATF CVT (G055)

TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT:

- Honda ATF-Z1, HCF2, HMMF*
- Toyota CVT F TC, CVT F
- Subaru Lineartronic Chain CVT F/CVT II
- Nissan NS-1/2/3
- Mitsubishi NS-II/SP-III/CVT



DẦU NHỚT ĐỘNG CƠ HIỆU SUẤT CAO

SYNT SAE 0W-20 FE (M136)

TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT:

- API SP / ACEA C5
- MB 229.71
- BMW LL17FE / BMW LL14FE+
- JLR JLR 03-5006-16
- ILSAC GF-6A



SYNT SAE 5W-30 SLD (M118)

TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT:

- API SP/CF
- ACEA A3/B4-04/C3
- BMW Longlife-04
- MB 229.31/229.51/220.52
- Opel GM Dexos 2



SYNT SAE 5W-40 (M001)

TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT:

- ACEA A3/B4-10
- API SN/CF
- BMW Longlife-01
- MB 229.3/229.5
- Porsche A40



NƯỚC LÀM MÁT

NƯỚC LÀM MÁT ANTIFREEZE G (W042)

TÍNH NĂNG NỔI BẬT:

- Tản nhiệt tối ưu, chống quá nhiệt
- Chống bám cặn, chống xâm thực
- Đáp ứng tiêu chuẩn các hãng xe hàng đầu
- Ngăn tích tụ cặn bẩn
- Xu hướng tạo bọt thấp
- Nước làm mát màu Xanh



NƯỚC LÀM MÁT ANTIFREEZE PLUS (W048)

TÍNH NĂNG NỔI BẬT:

- Tản nhiệt tối ưu, chống quá nhiệt
- Chống bám cặn, chống xâm thực
- Đáp ứng tiêu chuẩn các hãng xe hàng đầu
- Ngăn tích tụ cặn bẩn
- Xu hướng tạo bọt thấp
- Nước làm mát màu Hồng



DẦU NHỚT ĐỘNG CƠ CAO CẤP

SYNT SAE 0W-20 (M134)

TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT:

- API SN/CF
- Chrysler MS-6395
- Ford WSS-M2C925-A/-B
- ILSAC GF-5
- Opel GM Dexos 1



SYNT SAE 10W-30 (M184)

TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT:

- API SN/CF
- ACEA A3/B4-08
- MB 229.1
- VW 505 00
- Honda/Toyota/Hyundai/Kia



SYNT SAE 10W-40 (M058)

TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT:

- ACEA A3/B3/B4-08
- API SL/CF
- Fiat 9.55535-G2/D2
- MB 229.1
- VW 501 01/505 00



DẦU NHỚT MÔ TÔ

4TS 10W-40 (Z049)

TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT:

- ACEA A3-04
- API SN
- JASO MA2



DẦU NHỚT VẬN TẢI

TX SAE 15W-40 (T041)

TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT:

- ACEA E7-12
- API CI-4/CF/SL
- JASO DH-1
- MB 228.3/229.1
- Volvo VDS-3

